

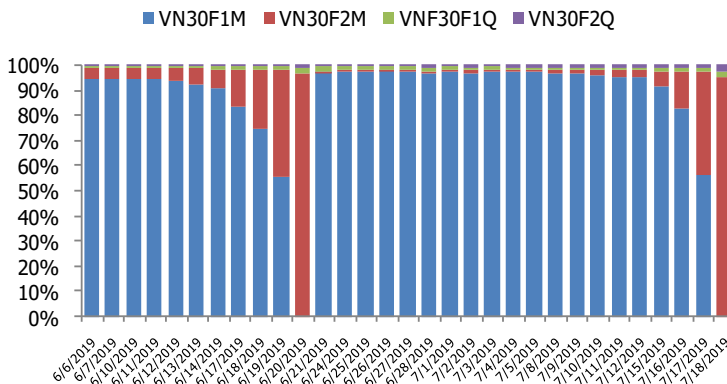
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1907	18/07/2019	0	870.8	1.75
VN30F1908	15/08/2019	28	876.2	3.59
VN30F1909	19/09/2019	63	880.0	5.84
VN30F1912	19/12/2019	154	881.9	15.65

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch khép lại với những diễn biến trái chiều của các chỉ số. Trong khi VN-Index giảm 6,52 điểm (-0,66%) xuống 976,05 điểm thì HNX-Index tăng 0,15% lên 106,74 điểm. Các cổ phiếu ngân hàng, chứng khoán sau phiên tăng tích cực hôm qua cũng đồng loạt giảm giá. Bên cạnh đó, nhóm dầu khí cũng giảm giá khiến thị trường thêm phần âm ảm. Thanh khoản thị trường giảm nhẹ so với những phiên gần đây, giá trị khớp lệnh 3 sàn chỉ khoảng 3.200 tỷ đồng. Khối ngoại tiếp tục mua ròng hơn 56 tỷ trên toàn thị trường cũng góp phần giúp tâm lý nhà đầu tư ổn định trong phiên giảm sâu.
- Các hợp đồng tương lai liên tục giảm cơ trong phiên sáng và bắt đầu giảm điểm vào phiên chiều. Phiên ATC, áp lực bán gia tăng khiến các hợp đồng giảm điểm và đóng cửa ở mức gần như thấp nhất trong ngày. HĐTL VN30 F1907 chốt phiên giảm 7,2 điểm xuống 870,8 điểm, thấp hơn 0,01 điểm so với VN30 Index. Hôm nay là ngày đáo hạn HĐTL VN30F1907. Trong khi đó, 3 HĐTL VN30F1908, VN30F1909 và VN30F1912 mặc dù giảm điểm nhưng vẫn duy trì basis dương từ 5,39 đến 11,09 điểm cho thấy tâm lý giới đầu tư vẫn khá lạc quan về xu hướng thị trường.
- Diễn biến hôm nay phản ánh tâm lý thận trọng khá rõ. Khi nhóm cổ phiếu dẫn dắt suy yếu và đảo chiều đã nhanh chóng khởi động một đợt bán khá lớn. Đợt bán này lan tỏa rộng trên thị trường chứ không chỉ bó hẹp vào nhóm trụ hay blue-chips. Nói chung cơ hội đi cao hơn của các chỉ số là khó khăn, vì khả năng đối trụ chưa rõ ràng. Thị trường phái sinh có thể Short ở bất kỳ nhịp hồi nào trong kịch bản VN30 retest vùng hỗ trợ quanh 860 điểm.
- Về kỹ thuật, phiên giảm mạnh hôm nay khiến đường giá xuyên thủng đường Middle của Bollinger Bands (870-872 điểm). Nếu trạng thái này không được cải thiện thì xu hướng tăng ngắn hạn sẽ bị đảo ngược. Chỉ báo Stochastic Oscillator đã cho bán trở lại và rơi khỏi vùng overbought nên nhiều khả năng các nhịp rung lắc sẽ xuất hiện trong các phiên tới. Khối lượng trên mức trung bình 20 phiên trong phiên hôm nay cho thấy nhà đầu tư giao dịch khá sôi động.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Thị trường phái sinh có thể Short ở bất kỳ nhịp hồi nào trong kịch bản VN30 có thể retest vùng hỗ trợ quanh 860 điểm. Vị thế Long lên chờ tại vùng hỗ trợ mạnh của các chỉ số. Các ngưỡng hỗ trợ đối với chỉ số VN30F1M tại 873-868-860 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự tại 879-883-890 điểm.

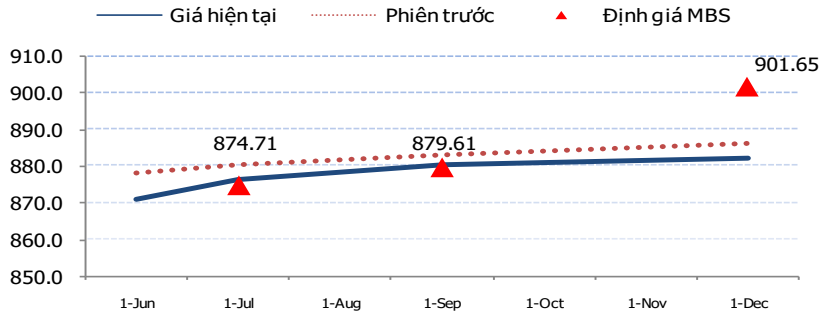
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Tiếp tục nắm giữ vị thế Short, vùng chốt lời kỳ vọng 860-865 điểm, Stoploss nếu chỉ số vượt 882 điểm.

Chiến lược giao dịch Spread

Hạn chế mở vị thế Long/Short spread mới và kiên nhẫn chờ đợi những tín hiệu mua bán rõ ràng hơn.

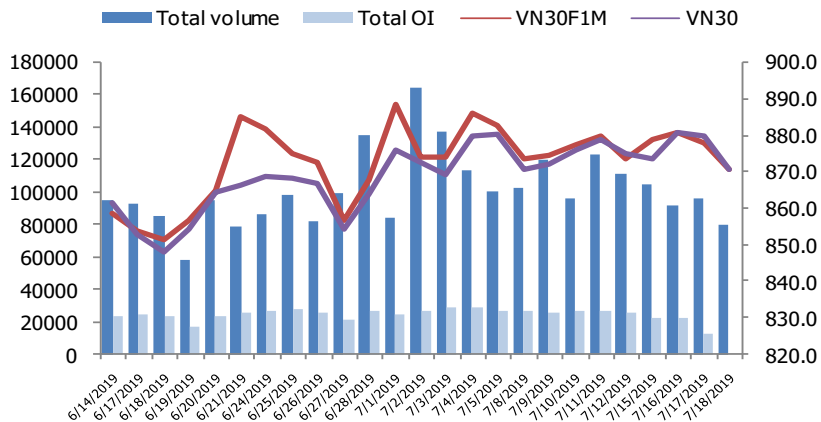
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1907	870.8	-0.82	26,981	- 60.13	0	
VN30F1908	876.2	-0.44	52,992	92.22	12024	29.50
VN30F1909	880.0	-0.32	88	23.94	355	6.93
VN30F1912	881.9	-0.46	124	63.16	337	2.12
Tổng			80,185	- 15.94	12,716	-43.96

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Hợp đồng tháng 7 đáo hạn với 870,8 điểm chỉ chênh -1,01 điểm so với cơ sở. Các hợp đồng còn lại lần lượt đạt 870,8 điểm (-0,44%), 880,0 điểm (-0,32%) và 881,9 điểm (-0,46%). Theo đó basis các hợp đồng này là +4,39 điểm, +8,19 điểm và +10,09 điểm. Nhà đầu tư cần chú ý, phiên ngày mai 19/7, hợp đồng F1908 sẽ được đưa vào giao dịch với tư cách F1M thế chỗ F1907.
- Tổng thanh khoản thị trường phiên này giảm 16% đạt 80.185 hợp đồng được khớp lệnh, trong đó KLGD hợp đồng tháng 7 đạt 26.981 hợp đồng lần đầu thấp hơn VN30F1908 khi KLGD của hợp đồng này đạt đến 52.992 hợp đồng. Giá trị giao dịch danh nghĩa đạt 7.051,1 tỷ đồng thấp hơn 16% so với phiên trước.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1908 là 874,71 điểm (cao hơn 3,59 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1909 là 879,61 điểm (+5,84 điểm) và VN30F1912 là 901,65 điểm (+15,65 điểm). Hợp đồng tháng 3 với mã VN30F2003 sẽ được đưa vào giao dịch lần đầu với tư cách F2Q trong phiên ngày mai, giá tham chiếu do SGDCCKHN công bố.

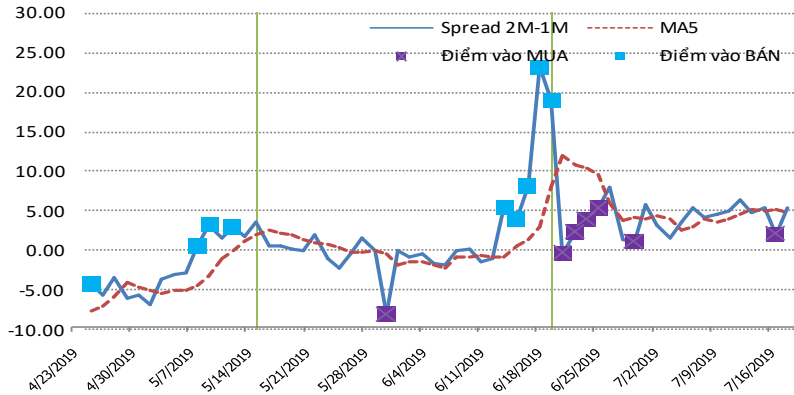
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



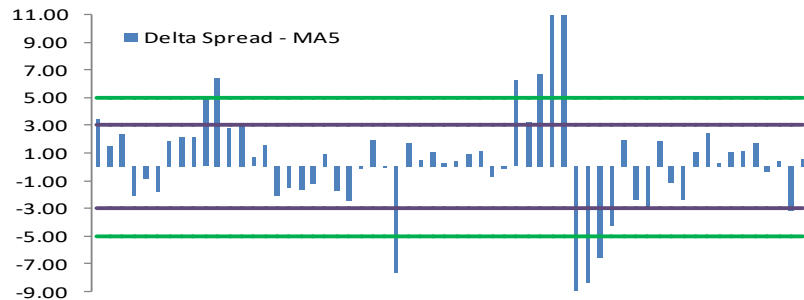
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	5.40	2.10	3.30	4.80	0.60
VN30F1Q - VN30F1M	9.20	4.80	4.40	8.14	1.06
VN30F1Q - VN30F2M	3.80	2.70	1.10	3.34	0.46
VN30F2Q - VN30F1M	11.10	8.00	3.10	13.80	-2.70
VN30F2Q - VN30F2M	5.70	5.90	-0.20	9.00	-3.30
VN30F2Q - VN30F1Q	1.90	3.20	-1.30	5.66	-3.76

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



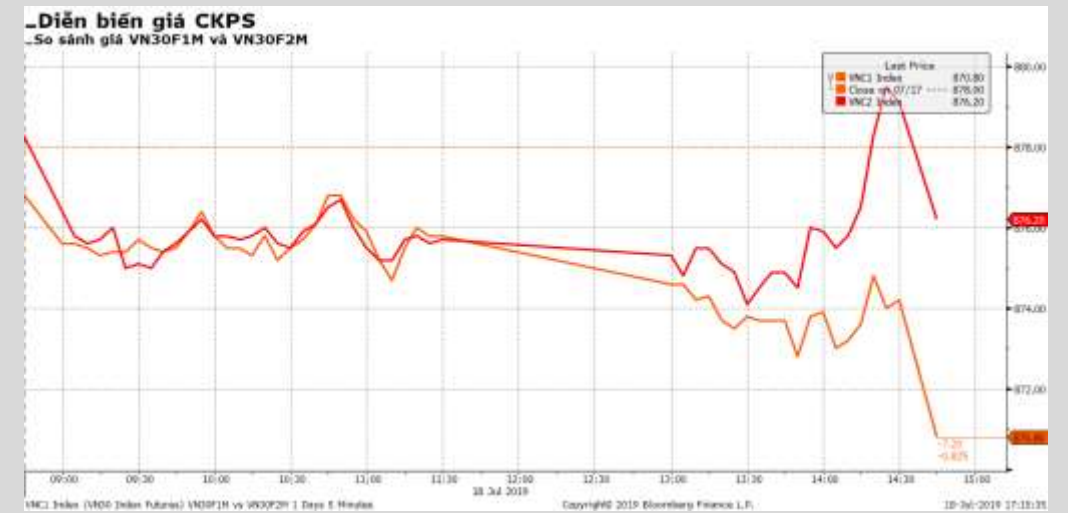
CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



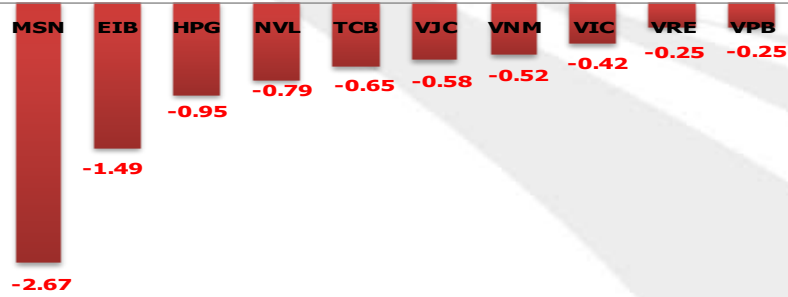
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Phiên giao dịch cuối cùng của hợp đồng kỳ hạn tháng 7 chứng kiến sắc đỏ bao phủ thị trường với 3 hợp đồng còn được giao dịch hiện nay ghi nhận mức giảm từ 2,8 đến 4,1 điểm thấp hơn mức giảm điểm của chỉ số cơ sở VN30, khiến basis của các hợp đồng này hiện ở mức từ 5 đến 11 điểm.. Đóng cửa phiên giao dịch, chênh lệch giá hai hợp đồng (VN30F1909-VN30F1908) tăng nhẹ 1,1 điểm lên mức 3,8 điểm. Trong khi đó chênh lệch cặp hợp đồng kỳ hạn tháng 9 và tháng 12 (VN30F1912-VN30F1909) giảm 1,3 điểm với phiên trước, xuống mức 1,9 điểm.
- Ngày mai hợp đồng kỳ hạn tháng 3 năm 2020 (VN30F2003) sẽ được đưa lên giao dịch thay thế cho hợp đồng kỳ hạn tháng 7 đáo hạn ngày hôm nay. Hiện tại, các hợp đồng kỳ hạn xa hơn vẫn đang duy trì những diễn biến đồng pha, bám sát nhau, vì vậy, chúng tôi kỳ vọng giá của hợp đồng mới sẽ có chênh lệch không đáng kể so với 3 hợp đồng còn lại. Tuy nhiên, nhà đầu tư cũng nên chú ý quan sát diễn biến giá của hợp đồng VN30F2003 này trong bối cảnh cấu trúc kỳ hạn các hợp đồng tương lai trên thị trường có sự thay đổi đáng kể. Bên cạnh đó, khi chênh lệch giá giữa các hợp đồng chưa hình thành xu hướng mở rộng đáng kể, nhà đầu tư nên hạn chế mở vị thế Long/Short spread mới và kiên nhẫn chờ đợi những tín hiệu mua bán rõ ràng hơn.

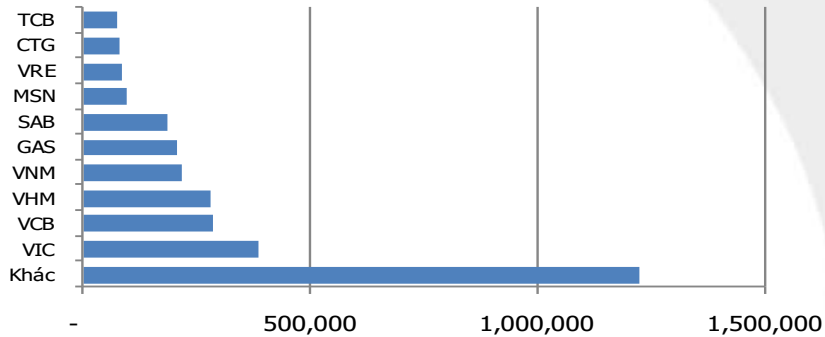
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



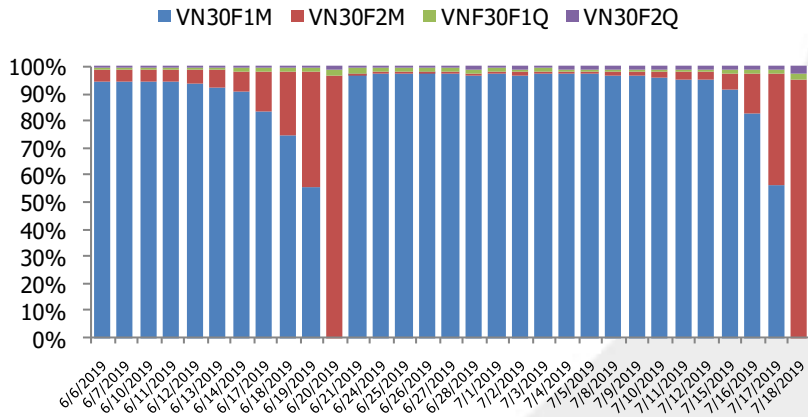
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HDTL



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Phiên giao dịch hôm nay diễn ra với áp lực bán khá mạnh. Một số Bluechips, tiêu biểu như MSN, EIB, NVL, HPG, VJC, GAS giảm sâu đã ảnh hưởng không nhỏ tới diễn biến thị trường. Nỗ lực của VCB, MBB, MWG là không đủ giúp thị trường tránh khỏi phiên giảm sâu.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 8,94 điểm (-1,02%) xuống 870,81 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 04 mã tăng/24 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 44,97 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.580 tỷ đồng.
- Giao dịch khối ngoại tiếp tục là điểm sáng trong phiên giao dịch khi họ mua ròng 56 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, PLX là cổ phiếu được mua ròng mạnh nhất với giá trị gần 103 tỷ đồng. Ngoài ra, lực mua của khối ngoại tập trung vào VCB (28,21 tỷ đồng), CTD (27,19 tỷ đồng), VIC (23,04 tỷ đồng), STB (15,16 tỷ đồng)...Ở chiều ngược lại, áp lực bán ròng chủ yếu tại MSN (83,22 tỷ đồng), HPG (52,89 tỷ đồng).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	976.05	- 0.01	16.93	9.65
Dow Jones	27,222.97	0.01	17.32	16.12
S&P 500	2,995.11	0.36	19.71	19.67
Nikkei 225	21,344.50	1.42	16.07	7.93
Shanghai	2,900.20	- 0.03	14.13	17.00
DAX	12,227.85	- 0.92	16.26	16.79
Vàng	1,443.77	1.24	-	9.79
Dầu WTI	55.92	1.12	-	33.49

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Năm – 18/07/2019			
[US] Chỉ số Công nghiệp Philly Fed	0.3	5.0	21.8
[Đức] Tăng trưởng bán lẻ T.6	-0.6%	-0.3%	1.0%
Thứ Sáu – 19/07/2019			
[CAD] Tăng trưởng Bán lẻ T.6 (Core)	0.1%	0.3%	
[CAD] Tăng trưởng Bán lẻ T.6	0.1%	0.3%	
[UK] Nợ ròng khu vực công T.6	4.5 tỷ	3.4 tỷ	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Thị trường chứng khoán Mỹ tăng điểm trong phiên giao dịch ngày thứ Năm, sau khi một quan chức cấp cao của Cục Dự trữ Liên bang (FED) củng cố kỳ vọng về một đợt cắt giảm lãi suất tham chiếu đồng USD vào cuối tháng này. Dow Jones tăng 3,12 điểm, tương đương 0,01%, lên 27.222,97 điểm. S&P 500 tăng 10,69 điểm, tương đương 0,36%, lên 2.995,11 điểm. Nasdaq tăng 22,04 điểm, tương đương 0,27%, lên 8.207,24 điểm. Chủ tịch Fed New York John Williams ngày 18/7 cho biết khi lạm phát thấp, các nhà lập chính sách không thể ngồi yên chờ những rắc rối tiềm ẩn với nền kinh tế trở thành hiện thực.
- Mùa báo cáo kết quả kinh doanh quý 2/2019 của các công ty niêm yết ở Phố Wall đã chính thức bắt đầu. Theo số liệu từ Refinitiv IBES, lợi nhuận của các công ty S&P 500 trong quý II ước tính tăng 0,6% so với năm 2018.
- Các chỉ số chính thị trường chứng khoán Châu Âu tiếp tục giảm điểm trong phiên hôm qua, chỉ số DAX của Đức giảm 0,92%; chỉ số FTSE 100 của Anh giảm 0,56% và chỉ số CAC40 của Pháp giảm 0,38%.
- Giá dầu thô tương lai ngày 18/7 giảm 2,5% do sức ép đến từ thị trường chứng khoán và sản lượng tại vịnh Mexico sắp tăng trở lại sau khi bão Barry đi qua khu vực. Giá dầu Brent tương lai giảm 1,73 USD, tương đương 2,7%, xuống 61,93 USD/thùng. Giá dầu WTI tương lai giảm 1,48 USD, tương đương 2,6%, xuống 55,3 USD/thùng. Giá vàng giao ngay tại sàn New York tăng 19,3 USD lên 1.445,5 USD/ounce. Giá vàng tương lai tăng 0,3% lên 1.432,9 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- Rổ VN30 đóng cửa có 24 mã giảm giá trong khi chỉ có 04 mã tăng giá. MSN với mức giảm hơn 5% là nguyên nhân chính kéo thị trường giảm điểm, theo sau là các mã EIB, NVL, HPG, TCB, VJC, VNM, VIC. Về mặt kỹ thuật, cổ phiếu MSN vẫn đang nằm trong kênh giảm giá trung hạn, các chỉ báo kỹ thuật vẫn cho tín hiệu bán mạnh nên xu hướng giảm vẫn tiếp diễn. Ngắn hạn, vùng 70.000-72.000 đồng/cp sẽ là ngưỡng hỗ trợ đối với cổ phiếu.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
VNM	Food Producers	9.37	124,600	-0.64%	0.72%	88.31	-0.52	21.17	7.71
TCB	Banks	7.78	20,900	-0.95%	1.44%	59.10	-0.65	8.67	1.37
VIC	Real Estate Investment & Services	7.91	114,800	-0.61%	0.96%	52.35	-0.42	110.67	7.21
MSN	Financial Services	5.80	75,800	-5.01%	6.67%	129.11	-2.67	17.80	3.09
HPG	General Industrials	5.68	20,950	-1.87%	2.64%	178.75	-0.95	7.22	1.40
VPB	Banks	5.43	19,300	-0.52%	1.31%	38.45	-0.25	7.14	1.32
VJC	Travel & Leisure	5.70	128,500	-1.15%	1.95%	79.40	-0.58	13.25	4.54
VHM	Real Estate Investment & Services	4.83	84,000	0.00%	1.20%	42.83	0.00	21.87	6.15
MBB	Banks	4.61	22,200	0.45%	1.37%	113.67	0.18	7.30	1.35
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.90	103,900	2.26%	2.97%	114.26	0.94	14.16	4.49
SAB	Beverages	3.28	284,000	-0.70%	1.78%	12.95	-0.20	42.83	11.35
VCB	Banks	3.71	76,400	0.26%	2.12%	65.62	0.09	17.43	3.88
STB	Banks	3.24	11,550	0.00%	1.30%	42.17	0.00	9.31	0.82
HDB	Banks	2.96	26,350	-0.19%	1.92%	28.12	-0.05	8.98	1.58
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.16	46,800	-0.53%	0.64%	48.57	-0.19	11.64	2.44
NVL	Real Estate Investment & Services	3.08	57,800	-2.86%	4.67%	32.00	-0.79	15.99	2.82
EIB	Banks	2.96	17,300	-5.46%	5.20%	6.71	-1.49	45.30	1.48
VRE	General Retailers	2.63	36,600	-1.08%	1.51%	60.96	-0.25	34.79	2.96
PNJ	General Retailers	2.14	73,300	-1.21%	1.09%	38.14	-0.23	15.47	4.09
GAS	Oil & Gas Producers	1.68	107,200	-1.56%	1.78%	21.19	-0.23	16.64	4.72
SSI	Financial Services	1.28	25,550	-0.97%	0.98%	32.89	-0.11	13.57	1.41
CTG	Banks	1.06	21,650	-1.14%	1.15%	61.27	-0.11	14.77	1.17
GMD	Industrial Transportation	1.11	26,800	-0.92%	0.93%	10.89	-0.09	11.64	1.34
REE	Industrial Engineering	0.93	33,300	-0.60%	1.06%	15.79	-0.05	5.96	1.14
ROS	Construction & Materials	0.77	27,500	0.36%	2.59%	115.92	0.02	83.67	2.64
CTD	Construction & Materials	0.76	111,000	-1.33%	6.49%	58.71	-0.09	6.21	1.05
SBT	Food Producers	0.72	16,800	-0.59%	1.20%	22.59	-0.04	19.89	1.44
CII	Construction & Materials	0.61	21,650	-1.59%	1.15%	4.11	-0.09	97.89	1.10
DPM	Chemicals	0.39	15,200	-0.65%	0.99%	2.30	-0.02	10.48	0.76
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.54	100,000	-2.44%	2.50%	3.07	-0.12	21.69	4.45

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ❑ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ❑ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ❑ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
❑ Số giao dịch lãi	30
❑ Số giao dịch lỗ	5
❑ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
❑ Số giao dịch lãi	28
❑ Số giao dịch lỗ	6
❑ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm	
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng	
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	Thời gian giao dịch	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	GD khớp lệnh định kỳ	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	GD khớp lệnh liên tục	- 08h45 - 14h45	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng	
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng	
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	Biên độ giao động	+/- 7%	
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền	
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthihai@mbs.com.vn